ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 617 /TB-UBND	*Lạng Sơn, ngày 28 tháng 10 năm 2024*

THÔNG BÁO
Kết luận Phiên họp UBND tỉnh thường kỳ tháng 10/2024 (kỳ 2)

Ngày 24/10/2024, UBND tỉnh tổ chức Phiên họp thường kỳ tháng 10 năm 2024 (kỳ 2). Sau khi thảo luận, thống nhất, UBND tỉnh kết luận các nội dung như sau:

1. Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định về đơn giá cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn *(Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình)*

Theo quy định tại Khoản 6, Điều 103 và Điểm c, Khoản 1 Điều 108 Luật Đất đai năm 2024, việc ban hành Quy định về đơn giá cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của UBND cấp tỉnh.

UBND tỉnh thống nhất sự cần thiết ban hành Quyết định mới thay thế Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh ban hành quy định đơn giá cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, để triển khai thi hành Luật Đất đai 2024. Nội dung trình đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đã tiếp thu, hoàn thiện theo ý kiến phản biện của Ủy ban MTTQ tỉnh, thẩm định của Sở Tư pháp.

Qua xem xét, thảo luận, UBND tỉnh cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tiếp thu tối đa ý kiến tham gia, bổ sung, hoàn thiện các nội dung sau:

- Bổ sung trong hồ sơ trình phương pháp tính toán để bảo đảm căn cứ thuyết minh, xây dựng đơn giá cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tại dự thảo.

- Bổ sung các căn cứ, văn bản của Trung ương để dẫn chiếu đến việc đề xuất xem xét điều chỉnh đơn giá khi giá trên thị trường tăng hoặc giảm từ 20% trở lên so với giá bồi thường hỗ trợ tại quy định này.

- Thống nhất với quy định tính đơn giá bồi thường cây trồng lâu năm cho thu hoạch nhiều lần mà đang trong thời kỳ thu hoạch thì mức bồi thường được tính bằng giá trị hiện có của vườn cây tại thời điểm thu hồi đất cộng thêm chi phí tái đầu tư cây trồng đó tới thời điểm cây bắt đầu cho thu hoạch.

- Thống nhất nội dung: "Đối với cây rừng trồng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, cây rừng tự nhiên giao cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trồng, quản lý, chăm sóc, bảo vệ thì bồi thường theo giá trị thiệt hại thực tế của vườn cây; tiền bồi thường cho người quản lý, chăm sóc, bảo vệ bằng 50% đơn giá cây cùng loại, cùng nhóm hoặc có giá trị tương đương".

- Thống nhất trường hợp các phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, thì thực hiện theo phương án đã được phê duyệt.

Đối với các phương án bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì thực hiện theo quy định tại Quyết định này; đối với cây trồng, vật nuôi có quy định mật độ giảm so với Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh, đã được kiểm đếm, lập phương án bồi thường, hỗ trợ trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì được áp dụng tính mật độ theo Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương rà soát, hoàn thiện hồ sơ dự thảo, trình UBND tỉnh chậm nhất trong ngày 28/10/2024 để xem xét, ban hành.

2. Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh tỉnh ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh *(Sở Tài nguyên và Môi trường trình)*

Theo quy định tại Điều 109, Điều 111 của Luật Đất đai năm 2024; Điều 4, điểm a khoản 1 Điều 14, Điều 16, điểm b khoản 2 Điều 17, điểm c khoản 1 Điều 18, khoản 3 Điều 22, Điều 23, khoản 1 Điều 24 của Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, UBND tỉnh có trách nhiệm quy định chi tiết để thi hành. Đây là nội dung UBND tỉnh thảo luận lần 2, dự thảo đã tiếp thu, hoàn thiện theo Kết luận Phiên họp UBND tỉnh thường kỳ tháng 10/2024 (kỳ 1).

Qua phân tích, thảo luận, UBND tỉnh cơ bản nhất trí với nội dung trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở có trách nhiệm tiếp tục tiếp thu tối đa các ý kiến tham gia hợp lý, đồng thời rà soát, bổ sung, hoàn thiện các nội dung sau:

- Tại Điều 4 dự thảo Quy định, bổ sung và đưa thành điều kiện thứ nhất (Khoản 1): Loại đất bị thu hồi phải đủ điều kiện bồi thường thì mới được xem xét bồi thường bằng đất có mục đích sử dụng khác với loại đất thu hồi.

- Tại Khoản 4 Điều 4: bổ sung hệ số giữa giá trị bồi thường của loại đất thu hồi và giá trị của loại đất được bồi thường quy đổi phải lớn hơn hoặc bằng 1.

- Căn cứ tình hình, điều kiện, quỹ đất cụ thể trên địa bàn tỉnh, thống nhất tại Điều 5 dự thảo, loại đất khác để bồi thường chỉ là đất ở.

Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương rà soát, hoàn thiện hồ sơ dự thảo, trình UBND tỉnh chậm nhất ngày 28/10/2024 xem xét ban hành.

3. Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại nông thôn và hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn *(Sở Tài nguyên và Môi trường trình)*.

Theo Khoản 2 Điều 195 Luật Đất đai 2024 quy định: *"Căn cứ vào quỹ đất và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại nông thôn*" và Khoản 2 Điều 196 quy định: *"Căn cứ vào quỹ đất và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại đô thị*". Để cụ thể hóa quy định, tạo điều kiện cho những người dân có chỗ ở, việc ban hành Quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại nông thôn và hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, thay thế Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 là cần thiết.

Qua xem xét, thảo luận, UBND tỉnh cơ bản nhất trí với nội dung trình của Sở Tài nguyên và Môi trường. Sở có trách nhiệm tiếp thu tối đa ý kiến tham gia, rà soát, hoàn thiện các nội dung sau:

- Tại Điều 5 nghiên cứu các căn cứ để xác định việc quy định đến UBND cấp xã, nếu không bắt buộc có thể gộp trong quy định cấp huyện.

- Bổ sung và ghi rõ "giao đất ở" trong nội dung dự thảo để bảo đảm thống nhất với tiêu đề của Quyết định.

Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, trình UBND tỉnh xem xét, ban hành trước ngày 29/10/2024.

4. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh thông qua quy định mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất; mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn *(Sở Tài chính trình)*

Thực hiện Khoản 1 Điều 48 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP của Chính phủ giao trách nhiệm cho UBND tỉnh ban hành *mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất có mặt nước và quyết định giá đất cụ thể theo thẩm quyền làm căn cứ để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất* để tổ chức thực hiện. Đồng thời trong qua trình triển khai thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất; một số nội dung cụ thể về thu tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã phát sinh một số nội dung bất cập phải điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Qua phân tích, thảo luận, UBND tỉnh cơ bản nhất trí với nội dung trình của Sở Tài chính, Sở có trách nhiệm tiếp thu các ý kiến tham gia, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để trình xin ý kiến HĐND tỉnh làm cơ sở UBND tỉnh ban hành Quyết định; báo cáo, đề xuất UBND tỉnh chậm nhất ngày 28/10/2024.

5. Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất và bồi thường chi phí di chuyển tài sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn *(Sở Xây dựng trình)*

Để triển khai thi hành khoản 4 Điều 102, Điều 104 Luật Đất đai 2024 và đảm bảo cho công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế, UBND tỉnh thống nhất ban hành Quyết định mới về Đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất và bồi thường chi phí di chuyển tài sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND tỉnh).

Qua phân tích, thảo luận, UBND tỉnh cơ bản nhất trí với nội dung trình của Sở Xây dựng. Sở có trách nhiệm tiếp thu các ý kiến tham gia, rà soát, hoàn thiện các nội dung sau:

- Đối với Nhà loại 3, thống nhất gộp Nhà loại 3C và Nhà loại 3D thành một loại, do đơn giá chênh lệnh rất ít, đồng thời rà soát, sửa đổi thuyết minh quy định loại nhà cho dễ áp dụng trong thực tế.

- Bổ sung quy định đối với Nhà kho, nhà xưởng có chiều cao từ 6m trở lên và xây dựng đơn giá cụ thể để phù hợp thực tế.

- Đối với đơn giá vận chuyển thủ công, cơ giới lên phương tiện vận chuyển trong phần Đơn giá bồi thường chi phí di chuyển tài sản: cần tính toán theo phân loại cấp đường và khoảng cách, thay vì tính theo mức độ loại đường, để thuận tiện trong triển khai thực hiện.

- Đối với công trình xây dựng khác là bể cảnh non bộ cần quy định cụ thể mức hỗ trợ di dời là tỷ lệ phần trăm (%) so với tổng giá trị công trình để phù hợp với tình hình thực tế và dễ áp dụng.

- Thống nhất tỷ lệ hỗ trợ đối với nhà, công trình xây dựng theo giấy phép xây dựng có thời hạn mà đến thời điểm thu hồi đất giấy phép đã hết thời hạn thì chủ sở hữu tài sản không được bồi thường mà được hỗ trợ để tháo dỡ, phá dỡ, di dời; đơn giá hỗ trợ tháo dỡ, phá dỡ, di dời như đề xuất của Sở Xây dựng tại dự thảo Quy định.

- Thống nhất đối với Nhà, công trình, vật kiến trúc đặc thù, trong quá trình tổ chức giải phóng mặt bằng, giao Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xem xét, xác định đơn giá bồi thường theo quy định.

Giao Sở Xây dựng rà soát, xem xét bổ sung các nội dung phát sinh trong thực tế nhưng chưa quy định, đồng thời lược bỏ các nội dung không phù hợp, khó xác định, mang tính định tính, hoàn thiện hồ sơ trình UBND chậm nhất ngày 28/10/2024 để xem xét, ban hành.

6. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn *(Sở Kế hoạch và Đầu tư trình)*

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn là cần thiết để triển khai, cụ thể hóa quy định tại điểm a khoản 1 Điều 126 Luật Đất đai năm 2024. Thực hiện nhiệm vụ giao, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng dự thảo đảm bảo đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định.

Qua phân tích, thảo luận, UBND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư trình. Sở có trách nhiệm tiếp thu các ý kiến hợp lý, khẩn trương rà soát hoàn thiện hồ sơ, trình UBND tỉnh trước ngày 28/10/2024 để gửi các Ban của HĐND tổ chức thẩm tra trình kỳ họp chuyên đề của HĐND tỉnh.

7. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi thực hiện hoạt động sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn *(Sở Khoa học và Công nghệ trình)*

Thực hiện thẩm quyền được giao tại Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 quy định nội dung và mức chi thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Tuy nhiên theo quy định mới tại Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng có quy định về việc xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Để thực hiện quy định mới của Luật Thi đua khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 21/8/2024 Quy định về việc công nhận và đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Do đó việc trình HĐND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết trên là phù hợp với thẩm quyền của HĐND tỉnh được giao tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 03/2019/TT-BTC và khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Qua phân tích, thảo luận, UBND tỉnh cơ bản nhất trí với nội dung trình của Sở Khoa học và Công nghệ. Sở có trách nhiệm tiếp thu các ý kiến hợp lý, biên tập rõ nội dung chi, mức chi từ ngân sách tỉnh và thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh; rà soát, hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh chậm nhất ngày 28/10/2024 để xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh theo quy định.

8. Dự thảo Đề án thành lập Văn phòng Điều phối các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lạng Sơn *(Sở Nội vụ trình)*

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Thông báo số 203/TB-UBND ngày 18/4/2024 của UBND tỉnh về xây dựng Đề án thành lập Văn phòng Điều phối các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, để tham mưu, giúp việc cho Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh, Sở Nội vụ đã chủ động nghiên cứu, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện dự thảo trong bối cảnh chưa có các quy định cụ thể. Tuy nhiên qua phân tích, thảo luận, UBND tỉnh thống nhất chưa xem xét thông qua dự thảo Đề án tại thời điểm này do trong giai đoạn tới Trung ương đang dự kiến triển khai thực hiện thêm 02 Chương trình MTQG *(Theo Kết luận 97-KL/TW ngày 05/10/2024 Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về kinh tế - xã hội năm 2024-2025, xác định nhiệm vụ năm 2025: Trung ương có định hướng chỉ đạo xây dựng và ban hành thêm 02 Chương trình mục tiêu quốc gia: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa và Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030),* do vậy cần xem xét, tính toán phương án cơ quan giúp việc 02 Chương trình trên bảo đảm tính toàn diện, đồng bộ trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

Giao Sở Nội vụ tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, trên cơ sở hướng dẫn của Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn tới, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét việc thành lập, kiện toàn cơ quan giúp việc các Chương trình MTQG theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn.

9. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định về chính sách hỗ trợ đối với các đối tượng dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, sắp xếp thôn, tổ dân phố; cán bộ, công chức cấp xã chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ trên địa bàn tỉnh (thay thế Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 30/3/2020 của HĐND tỉnh) *(Sở Nội vụ trình)*

Tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định: *cán bộ, công chức cấp xã mà chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn quy định thì trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định. Hết thời hạn này mà chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định thì thực hiện chế độ nghỉ hưu (nếu đủ điều kiện) hoặc thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ"*. Thực hiện nhiệm vụ sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025, trước mắt là sắp xếp giảm 06 đơn vị cấp xã thuộc các huyện Tràng Định (02 đơn vị), Văn Quan (02 đơn vị), Lộc Bình (01 đơn vị), Hữu Lũng (01 đơn vị); Sở Nội vụ tính dự kiến giảm 87 cán bộ, công chức cấp xã và 23 người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, đồng thời hiện có khoảng 300 cán bộ, công chức cấp xã chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo; dự kiến giai đoạn 2021-2030 sẽ tiếp tục sắp xếp giảm khoảng 400 thôn chưa bảo đảm tiêu chí, liên quan đến hàng nghìn người hoạt động không chuyên

trách ở tôn, tổ dân phố.

UBND tỉnh thống nhất sự cần thiết đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết mới, thay thế Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 30/3/2020 của HĐND tỉnh Quy định về chính sách hỗ trợ đối với các đối tượng dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, sắp xếp thôn, tổ dân phố; cán bộ, công chức cấp xã chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ trên địa bàn tỉnh, để triển khai quy định khoản 1 Điều 38 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

Qua phân tích, thảo luận, UBND tỉnh cơ bản nhất trí với nội dung trình của Sở Nội vụ. Sở có trách nhiệm tiếp thu các ý kiến hợp lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo bảo đảm theo đúng kỹ thuật trình bày văn bản, biên tập câu từ rõ nghĩa, đúng văn phong hành chính, kết cấu các điều khoản chặt chẽ phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật, trình UBND chậm nhất ngày 28/10/2024 để xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh theo quy định.

10. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 quy định một số nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và nội dung hỗ trợ, mức chi hỗ trợ thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh *(Sở Tư pháp trình)*

Thực hiện Luật Đất đai năm 2013, Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 quy định một số nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và nội dung hỗ trợ, mức chi hỗ trợ thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Tuy nhiên, Luật Đất đai năm 2024 và Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, trong đó tại khoản 8 Điều 27 quy định: *"Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tế tại địa phương quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;..."*. Như vậy, tại văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên *(Luật Đất đai năm 2024 và Nghị định số 88/2024/NĐ-CP)* không giao thẩm quyền cho HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết để thay thế, vì vậy cần thiết phải thực hiện ngay việc tham mưu HĐND tỉnh thực hiện quy trình bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND.

UBND tỉnh thống nhất thông qua nội dung trình của Sở Tư Pháp. Giao Văn phòng UBND tỉnh rà soát, hoàn thiện nội dung để trình HĐND tỉnh xem xét tại kỳ họp chuyên đề.

11. Dự thảo Tờ trình của Ban cán sự đảng UBND tỉnh đăng ký Chương trình làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2025 *(Văn phòng UBND tỉnh trình)*

Qua xem xét, UBND tỉnh cơ bản nhất trí với nội dung trình của Văn phòng UBND tỉnh. Các cơ quan, đơn vị đã chủ động nghiên cứu Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quy định về những nội dung trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy cho chủ trương thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội, các quy định pháp luật liên quan và yêu cầu thực tế trên địa bàn tỉnh để đăng ký chương trình làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ năm 2025.

Giao các sở, ban, ngành tiếp tục rà soát, nếu có nội dung đăng ký bổ sung, chậm nhất trong ngày 28/10/2024 gửi Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ để Ban Cán sự đảng UBND tỉnh trình Thường trực Tỉnh ủy xem xét, phù hợp với tính chất năm 2025 có ý nghĩa quan trọng, tổ chức sơ kết, tổng kết một số Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển ngành, lĩnh vực giai đoạn 2021 - 2025, là năm tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp, chào mừng kỷ niệm nhiều sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (bc);
- Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh uỷ (bc);
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban đảng Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng, Ban TCD, TTTT;
- Lưu: VT, TH (ĐDĐ).

TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG

Trịnh Tiến Duy